KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC,VỆ SINH DINH DƯỠNG.

NĂM HỌC 2024-2025
Chủ đề: ĐỘNG VẬT
(*Thực hiện 5 tuần từ ngày 17/02 đến ngày 21/03/2025)*

Nội dung	Phương pháp hình thức thực hiện	Người thực hiện, người phối hợp thực hiện	Lưu ý/điều chỉnh
1. Tổ chức bữa ăn	***- Trước khi ăn:*** +Cô chuẩn bị bàn ghế (trẻ sắp xếp bàn ăn cùng cô) +Trẻ được ngồi vào bàn ăn + Cô chuẩn bị đầy đủ số lượng đồ dùng cho trẻ. (thìa, bát, khăn lau, đĩa đựng cơm rơi) ***- Trong khi ăn:*** + Trong khi cho trẻ ăn cô cần quan tâm đến đặc điểm từng trẻ như: Trẻ ăn chậm, trẻ yếu hoặc mới ốm dậy, cô tạo không khí thoải mái và khuyến khích trẻ ăn hết suất, không được dọa, nạt trẻ trong khi ăn, không ép trẻ khi trẻ không muốn ăn hoặc nôn trớ +Xếp những trẻ yếu, ăn chậm và suy dinh dưỡng riêng 1 bàn để tiện chăm sóc Thường xuyên thông tin kịp thời với phụ huynh về tình trạng trẻ biếng ăn để có biện pháp chăm sóc. + Nhắc nhở trẻ khi ăn muốn ho hoặc hắt xì hơi thì che miệng và ngoảnh mặt ra phía sau + Sau khi ăn xong, nhai nuốt hết cơm trong miệng , không ngậm ***- Sau khi ăn:*** +Trẻ biết bỏ bát thìa đúng nơi, đánh răng, súc miệng, lau mặt sạch sẽ	- Giáo viên: + Nhở A Đặng Thị Thủy và Hoàng Thị Năm + Nhở B: Đặng Thị Thủy và Đoàn Thị Hà. - Giáo viên và trẻ	-
2.Tổ chức giấc ngủ	***a.Trước khi trẻ ngủ:*** - Cô kiểm tra xem trẻ có ngậm thức ăn trong miệng không. + Giáo viên cho trẻ đi vệ sinh, chuẩn bị chỗ ngủ cho trẻ (thoáng mát) + Cởi bớt áo, quần cho trẻ thoải mái để ngủ	-Giáo viên	

	+ Cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ, với những trẻ khó ngủ cô nên vỗ về giúp trẻ dễ ngủ hơn. **** Theo dõi trẻ trong khi ngủ:*** + Trẻ có thói quen ngủ trưa 1 giấc khoảng 150 phút + Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ, vỗ về những trẻ khó ngủ, chú ý bật quạt cho trẻ ở mức độ vừa phải khi trời nóng, đắp chăn khi trời lạnh + Chú ý trẻ để cho trẻ dậy đi vệ sinh, nếu trẻ tè dầm giáo viên cần quan sát để nhắc trẻ kịp thời thay quần áo và bao quát các tình huống **** Chăm sóc sau khi trẻ thức dậy:*** - Không nên đánh thức trẻ đồng loạt, trẻ nào thức trước cô cho trẻ dậy trước. +Cô cho trẻ đi vệ sinh sau khi ngủ dậy sau đó cho trẻ ăn quà chiều.		
3. Tổ chức vệ sinh	***a.Vệ sinh cô:*** - Cô trang phục, đầu tóc gọn gàng, sạch sẽ, cô là tấm gương cho học sinh noi theo ***b. Vệ sinh cá nhân trẻ*** +Cô chuẩn bị các đồ dùng vệ sinh cá nhân: khăn lau mặt, xã phòng +Chăm sóc và hướng dẫn trẻ thực hiện VSCN: - Cô hướng dẫn cho trẻ rửa tay, lau mặt theo đúng quy trình, đảm bảo vệ sinh. ***c) Vệ sinh môi trường*:** +Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi Mỗi trẻ có cốc, khăn mặt riêng, đảm bảo sạch sẽ, được lau, rửa thường xuyên, sau đó được phơi ngoài ánh nắng. - Hằng tuần giặt khăn 1 lần bằng nước sôi muối - Bình, thùng đựng nước phải có nắp đậy, được vệ sinh hàng ngày, để nơi sạch sẽ, tránh bụi bẩn. Nước không uống hết sau một ngày phải đổ đi. Tuyệt đối không để trẻ thò tay hoặc uống trực tiếp vào bình đựng nước - Bàn ghế, đồ dùng trong lớp thường xuyên lau sạch sẽ tránh để bụi bẩn - Đồ dùng vệ sinh: Xô, chậu, nước tẩy các loại được úp, cất cẩn thận và tránh xa tầm tay của trẻ - Đồ chơi phải đảm bảo sạch sẽ, an toàn . Hàng tuần vệ sinh đồ chơi ít nhất 01 lần.	-Giáo viên -Giáo viên và trẻ	

	+ ***Vệ sinh phòng nhóm*** - Hằng ngày trước khi trẻ đến lớp, cô mở tất cả cửa sổ và cửa ra vào để phòng học được thông thoáng. - Quét nhà thường xuyên khi phòng nhóm bẩn và sử dụng nước lau nhà để lau sau khi trẻ ăn xong, sau khi trẻ ra về. - Phòng học, phòng kho sạch sẽ và khô ráo. - Phòng vệ sinh thường xuyên được lau chùi sạch sẽ, khô ráo và không có mùi hôi + ***Xử lý rác thải*** - Rác thải của nhóm lớp được bỏ vào túi nilon và bỏ vào thùng rác của lớp. Cuối ngày giáo viên đưa về nơi tập kết rác thải của nhà trường để xử lý rác sạch sẽ	Giáo viên	
4.Tổ chức chăm sóc,sức khỏe và an toàn	***a) Chăm sóc sức khỏe*** ***+ Để theo dõi phát triển thể lực của trẻ qua biểu đồ :*** -Vào tháng 3, trẻ được theo dõi cân nặng và đo chiều cao nhằm phát hiện những trẻ suy dinh thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì để có biện pháp phối hợp với phụ huynh trong chăm sóc trẻ. **b. Phòng và xử lý các bệnh thường gặp** ***+ Tiêm chủng, phòng dịch*** - Nhắc nhở và tuyên truyền phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương . - Trong thời gian có dịch bệnh xảy ra nếu có nhiều trẻ bị bệnh do dịch thì giáo viên báo cáo nhà trường để mời y tế đến khám, tìm nguyên nhân, có biện pháp xử lý kịp thời để tránh lây lan - Thực hiện nghiêm cách phòng chống dịch đau mắt đỏ, lớp học an toàn. ***+ Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm*** - Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy trẻ có gì khác thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ cẩn thận để xử lý kịp thời. - Biết cách xử lý và chăm sóc trẻ ốm tại trường. ***c.Bảo vệ an toàn và phòng một số bệnh thường gặp:*** ****An toàn thể lực***: - Tạo môi trường an toàn cho trẻ khi đến trường, ,vệ sinh đồ dùng đồ chơi sạch sẽ,sắp xếp giá tủ gọn gàng, ngăn nắp.	-Giáo viên phối hợp với y tế để thực hiện GV kết hợp với y tế nhà trường với phụ huynh	

	-Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất để kịp thời thanh ly, tu sửa, không để trẻ bị xây xước, ngã, trơn trượt, đảm bảo an toàn cho trẻ mọi lúc mọi nơi,không để trẻ bị thương tích. - Quản lý trẻ cẩn thận mọi lúc mọi nơi. **** An toàn tính mạng:*** - Không để xảy ra việc thất lạc trẻ. - Tạo tâm lý thoải mái, vui vẻ cho trẻ khi đến lớp. Gần gũi, thân mật với trẻ như ở nhà. Không doạ nạt, quát mắng, đánh trẻ. - Nhắc trẻ không đến gần các con vật hung giữ.	-Giáo viên phối hợp với nhà trường để thực hiện	